

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-ST  
Ngày 26-11-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Nghĩa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:** Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Khổng Tiến T**, sinh năm 1992 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Tiến Q và bà Khổng Thị T; có vợ là Lê Thị Hồng C và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2021, tạm giam từ ngày 14/9/2021 (có mặt);

**2. Trần Trọng T1**, sinh năm 1992 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng T1 và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Bàng Thị V và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2021, tạm giam từ ngày 14/9/2021 (có mặt);

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Giang Th, sinh năm 1992; trú tại: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- *Người làm chứng:* Anh Không Tiến C, sinh năm 1979; trú tại: Thôn G, xã C, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13h00' ngày 05/9/2021, Không Tiến T đưa Trần Trọng T1 đến phòng trọ của anh Nguyễn Giang Th đang thuê trọ tại thôn S, xã V, huyện L chơi và ở lại. Đến khoảng 18h00' cùng ngày (khi này anh Th không có mặt ở nhà trọ), T lấy từ trong túi quần T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long (bằng sắt), bên trong có 01 túi nilon ma túy đá và 03 viên ma túy Ngựa mà T đã mua từ trước rồi T chia nhỏ túi ma túy đá thành 06 túi nhỏ và nghiền nát 01 viên ma túy ngựa trộn vào 02 túi ma túy đá mà T vừa chia nhỏ, còn 02 viên ma túy ngựa để vào trong 02 mẫu ống hút nhựa và dán kín hai đầu. Trong lúc T chia nhỏ ma túy thì T rủ và được T1 đồng ý cùng tham gia bán ma túy với T. Sau khi chia nhỏ ma túy xong, T để số ma túy vừa chia nhỏ vào trong hộp thuốc lá và để trên bàn trong phòng ngủ. Đến khoảng 23h cùng ngày khi T và T1 đang ngồi chơi tại phòng trọ thì có lực lượng công an đến kiểm tra. Khi này T nói với T1 *“có công an, dọn dẹp đi”*, T1 hiểu ý T bảo T1 cất giấu ma túy đi nên T1 lấy hộp thuốc lá đựng ma túy để vào lỗ thông gió đẩy rơi ra bên ngoài mục đích để cất giấu bán kiếm lời. Sau đó, T mở cửa cho công an vào kiểm tra. Quá trình kiểm tra công an phát hiện và thu giữ: Tại nền đất bên ngoài cách T1 nhà 01 hộp thuốc Thăng Long bằng sắt bên trong có chứa: 02 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể dạng đá màu trắng - hồng (niêm phong ký hiệu A1); 04 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể dạng đá màu trắng (niêm phong ký hiệu A2); 02 mẫu ống hút bên trong đều chứa 01 viên nén màu đỏ (niêm phong ký hiệu A3) - T và T1 khai nhận đó là ma túy đá và ma túy ngựa của T, T và T1 tàng trữ mục đích để bán.

Tại Bản kết luận giám định số 2318/KLGD ngày 10/09/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

*“1. Tinh thể dạng đá màu trắng + hồng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,2638g (Một phẩy hai sáu ba tám gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

*2. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9087g (Không phẩy chín không tám bảy gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.*

*3. 02 (Hai) viên nén màu hồng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2041g (Không phẩy hai không bốn một gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.”*

Về nguồn gốc số ma túy: Không Tiến T khai mua của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ ở khu vực huyện Bình Xuyên với giá 4.000.000đ vào khoảng 12h ngày 05/9/2021 về để bán kiếm lời. Do không biết tên, địa chỉ của

người đàn ông bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Đối với anh Nguyễn Giang Th là chủ phòng trọ. Quá trình điều tra xác định: Việc T cất giấu ma túy trong phòng trọ anh T không biết và cũng không trao đổi, bàn bạc gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng thu giữ: 2,5766g ma túy Methamphetamine (A1=1,2638g, A2=0,9087g, A3=0,2041g). Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định A1=1,2085g, A2=0,8545g, A3=0,1367g mẫu và toàn bộ bao gói; Số tiền 1.200.000đ, 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đồng thu giữ của T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh T giữ của T1; 01 bình ga mini có gắn đầu khò của anh Nguyễn Giang Th.

Tại Cơ quan điều tra Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 12/11/2021, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Khổng Tiến T từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Trọng T1 từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù.

Không phạt bổ sung các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Khổng Tiến T nói lời sau cùng: Qua thời gian bị tạm giam, bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Trần Trọng T1 nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định.... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 05/9/2021, tại phòng trọ của anh Nguyễn Giang Th tại thôn S, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, T lấy ma túy ra chia nhỏ để bán, trong lúc T chia nhỏ ma túy thì T có nói với T1 nếu biết ai mua ma túy thì giới thiệu cho T, khi bán được ma túy thì T sẽ cho T1 sử dụng ma túy và được T1 đồng ý. Đến khoảng 23h cùng ngày khi T và T1 đang ngồi chơi tại phòng trọ thì có lực lượng công an đến kiểm tra. Lúc này T nói với T1 “*có công an, dọn dẹp đi*” nên T1 lấy ma túy để vào lỗ thông gió đẩy rơi ra bên ngoài. Sau đó, T mở cửa cho công an vào kiểm tra. Quá trình kiểm tra công an phát hiện và thu giữ: Tại nền đất bên ngoài cách tường nhà 01 hộp thuốc Thăng Long bằng sắt bên trong có chứa: 02 túi nilon ma túy dạng đá màu trắng – hồng có khối lượng 1,2638g loại Methamphetamine, 04 túi linon ma túy dạng đá màu trắng có khối lượng 0,9087g loại Methamphetamine, 02 mẫu ống hút bên trong có chứa 01 viên nén ma túy có khối lượng 0,2041g loại Methamphetamine, số tiền 1.200.000đ và 02 điện thoại di động của Khổng Tiến T, 01 điện thoại di động của Trần Trọng T1, 01 bình ga mini có đầu khò của anh Nguyễn Giang Th.

Hành vi tàng trữ ma túy với mục đích để bán kiếm lời do bị cáo Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 thực hiện đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

“Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân

dân. Ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm xói mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Không Tiến T là người có vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người khởi xướng việc mua bán trái phép chất ma túy, là người đi mua ma túy, chia nhỏ lượng ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố bị cáo là ông Không Tiến Q được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo Trần Trọng T1 khi được T rủ bán trái phép chất ma túy đã đồng ý ngay và khi Công an vào kiểm tra bị cáo là người đã cất giấu ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò của các bị cáo cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Việc mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo Không Tiến T và Trần Trọng T1 thực hiện vì mục đích thu lợi nhưng Không Tiến T và Trần Trọng T1 chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình, bản thân bị cáo Không Tiến T và Trần Trọng T1 không có việc làm, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt các bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Đối với anh Nguyễn Giang Th là chủ phòng trọ, quá trình điều tra xác định việc T cất giấu ma túy trong phòng trọ anh T không biết và cũng không trao đổi, bàn bạc gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu hoàn lại sau giám định  $A1=1,2085g$ ,  $A2=0,8545g$ ,  $A3=0,1367g$  và toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 1.200.000đ, 01 điện thoại di động OPPO, 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đồng thu giữ của T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh T giữ của T1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho T và T1 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 bình ga mini có gắn đầu khò của anh Nguyễn Giang Th, anh Th không đề nghị trả lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố: bị cáo Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Khổng Tiến T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/9/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trọng T1 02 (Hai) năm 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/9/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại Khổng Tiến T: 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động OPPO, 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại Trần Trọng T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu hoàn lại sau giám định A1=1,2085g, A2=0,8545g, A3=0,1367g và toàn bộ bao gói; 01 bình ga mini có gắn đầu khò.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Khổng Tiến T và Trần Trọng T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Nguyễn Văn Nghĩa**